

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 13-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Kiến Quốc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Văn Quân**.

Ông **Sơn Sô Phonl**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Vũ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Sơn Nhựt Nhân**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1983 tại huyện Tiểu Cần, tỉnh T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Định Phú A, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: ấp Định Phú A, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh T; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo đã ly hôn và có 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: Không có, tiền sự: Không có; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019 đến ngày 09/6/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: Ấp Định Phú A, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh T.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm 4, thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, bạn của bị cáo H tên là T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), ở quận Tân Phú, thành phố H gọi điện thoại cho bị cáo và hỏi bị cáo có sử dụng ma túy đá không để T sẽ gửi về cho bị cáo một tép sử dụng và bị cáo đồng ý. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06/6/2019 một người tên L (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho bị cáo tự giới thiệu là bạn của T và kêu bị cáo ra khu vực cây xăng gần bến phà Cầu Quan (cây xăng Lễ Nghĩa) để đợi L đến và L sẽ ném gói thuốc lá bên trong có ma túy đá ở bên lề đường, sau đó bị cáo chạy xe mô tô ra đợi ở địa điểm trên. Một lúc sau, L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến chỗ bị cáo rồi ném vỏ thuốc lá hiệu Jet đựng ma túy đá xuống lề đường, cách bị cáo đứng khoảng 10 mét rồi L bỏ đi. Bị cáo đi đến lượm vỏ thuốc lá hiệu Jet trên và kiểm tra phát hiện bên trong có một tép ma túy đá. Sau đó, bị cáo lấy tép ma túy đá cất vào người và ném vỏ thuốc lá JET ngoài đường thuộc khóm 1, thị trấn Cầu Quan và bị cáo chạy xe về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, một người tên T ở Tân Hòa (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện cho bị cáo nhờ mua ma túy dùm nhưng bị cáo không đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo nảy sinh ý định cùng T sử dụng tép ma túy mà bị cáo nhận được từ người bạn tên Tuấn gửi cho bị cáo nên bị cáo điện thoại cho T hẹn gặp nhau ở cầu Định Tấn thuộc khóm 2, thị trấn Cầu Quan để cùng sử dụng tép ma túy trên. Sau đó bị cáo dùng băng keo màu đen quấn tép ma túy trên vào một lá bài tây (03 chuồn) và chạy xe mô tô biển số 68 HA-3801 đến khu vực đường nhựa thuộc ấp Định Bình, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

+ 01 (Một) gói nylon màu trắng được hơ kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A01);

+ 01 (một) lá bài tây màu xanh trắng đen (con 03 chuồn);

+ 01 (một) miếng băng keo màu đen;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 68HA – 3801, loại xe 67, màu đen;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, gắn sim số 0785644000;

+ Tiền Việt Nam: 51.000 đồng (năm mươi một nghìn đồng).

Theo Kết luận giám định số 330/KLGD-PC09, ngày 08/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 gói ny long được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A01) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2057 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc H từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án, Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, gắn sim số 0785644000.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói nylon màu trắng được hơ kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt màu trắng, được niêm phong trong phong bì (ký hiệu A01) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1364 gam; 01 (một) lá bài tây màu xanh trắng đen (03 chuồn) và 01 (một) miếng băng keo màu đen.

- Tiếp tục lưu giữ số tiền 51.000 đồng của bị cáo Nguyễn Quốc H để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc H phát biểu tranh luận: Bị cáo thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc bị cáo đã làm nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và ông

Nguyễn Văn M đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần:

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc H thừa nhận bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra phương tiện, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, ... Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/6/2019 tại ấp Định Bình, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh T, bị cáo Nguyễn Quốc H đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,2057 gam không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay đang là một vấn nạn của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó Đảng và Nhà nước ta đang tích cực áp dụng nhiều biện pháp để đấu tranh phòng chống nhằm tiến tới loại bỏ tội phạm về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Xét thấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói nylon màu trắng được hơ kín, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1364 gam; 01 (một) lá bài tây màu xanh trắng đen (03 chuồn) và 01 (một) miếng băng keo màu đen.

Đối với số tiền 51.000 đồng của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nhưng để bảo đảm thi hành án nên cần tiếp tục lưu giữ.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 68HA - 3801, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Nguyễn Văn Việt xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2019.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc H 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 (thường), màu trắng, màn hình cảm ứng bị nứt nham nhở, gắn sim số 0785644000.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói nylon màu trắng được hơ kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt màu trắng, được niêm phong trong

phong bì (ký hiệu A01) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1364 gam; 01 (một) lá bài tây màu xanh trắng đen (03 chuồn) và 01 (một) miếng băng keo màu đen.

- Tiếp tục lưu giữ số tiền 51.000 đồng của bị cáo Nguyễn Quốc H tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- THADS huyện Tiểu Cần;
- THAHS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Long Thới;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kiến Quốc